

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**ĐỒI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN; XÂY DỰNG CÁN BỘ,
ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN TRUNG THÀNH, BẢN LĨNH, DÂN CHỦ,
TRÍ TUỆ, TÂM HUYẾT, NGHĨA TÌNH, GÓP PHẦN XÂY DỰNG
QUÂN ĐỘI CÁCH MẠNG, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI**

**(Dự thảo Báo cáo chính trị của Tổng cục Chính trị tại Đại hội đại biểu
Công đoàn Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030))**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG ĐOÀN QUÂN ĐỘI, GIAI ĐOẠN 2023-2025**

Giai đoạn 2023-2025, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến mới, nhanh chóng, phức tạp, khó đoán định; các nước lớn đẩy mạnh cạnh tranh chiến lược; thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt; bất ổn, xung đột gia tăng ở nhiều khu vực; sự phát triển khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo trực tiếp tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Trong nước, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế của đất nước sau 40 năm đổi mới tiếp tục được nâng cao; Quân đội được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng “tinh, gọn, mạnh”; hệ thống pháp luật, chính sách, quy định về hoạt động công đoàn có nhiều đổi mới, ngày càng hoàn thiện; ý thức chính trị, tinh thần yêu nước, lòng tin đối với Đảng, Nhà nước của đoàn viên công đoàn, người lao động (ĐVCĐ, NLĐ) tiếp tục được củng cố.

Tuy nhiên, thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường; tính bền vững của việc làm, sự ổn định trong quan hệ lao động, đời sống, thu nhập của một bộ phận ĐVCĐ, NLĐ còn gặp khó khăn. Các thế lực thù địch, phản động tiếp tục đẩy mạnh “diễn biến hòa bình”, thực hiện âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội; thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong quân đội nói riêng đã có tác động trực tiếp đến tâm tư, tình cảm của một bộ phận cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ và kết quả hoạt động công đoàn.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của QUTW-BQP, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLD) Việt Nam, phong trào công nhân và hoạt động công đoàn (PTCN&HĐCD) trong Quân đội đã linh hoạt thích ứng và được triển khai toàn diện, đồng bộ, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo khí thế, động lực thi đua cho cán bộ,

ĐVCĐ, NLĐ, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

I. KẾT QUẢ PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN QUÂN ĐỘI, GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

1. Tình hình tổ chức, đội ngũ cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Ban Thường vụ QUTW quyết định: Kết thúc hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở (CDCS) tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp hưởng 100% lương từ ngân sách Nhà nước; giữ nguyên tổ chức CDCS ở các doanh nghiệp, đơn vị tự chủ về tài chính trong Quân đội¹. Hiện nay, toàn quân có 39 đơn vị trực thuộc QUTW-BQP có tổ chức công đoàn, với 464 công đoàn cơ sở² và 154.687 đoàn viên công đoàn³.

Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn các cấp công đoàn phù hợp với việc điều chỉnh tổ chức biên chế, sắp xếp đơn vị, doanh nghiệp; chất lượng hoạt động của các CDCS trong toàn quân ngày càng thực chất, hiệu quả, sát quyên lợi, đời sống NLĐ và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; chất lượng chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, nhất là trong các ngành công nghiệp công nghệ cao của ĐVCĐ, NLĐ có bước phát triển mới, trưởng thành về mọi mặt; luôn nêu cao phẩm chất tốt đẹp của “Người lính thợ - Bộ đội Cụ Hồ”, trong sáng về đạo đức và lối sống, mẫu mực về phuong pháp, tác phong làm việc và chấp hành kỷ luật, pháp luật. Việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách đối với NLĐ được triển khai, thực hiện chặt chẽ đúng quy định⁴.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thường xuyên quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về PTCN&HĐCD, trọng tâm là Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; kịp thời tham mưu với QUTW-BQP, Tổng LĐLĐ Việt Nam nhiều chủ trương, biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả PTCN&HĐCD trong Quân đội, như: Đề án tổ chức và hoạt động công đoàn trong QĐND Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII; Thông tư ban hành Quy chế về xét tặng giải thưởng Lao động sáng tạo trong Công đoàn QĐND Việt Nam; Quy chế công tác Công đoàn trong QĐND Việt Nam

¹ Kết thúc hoạt động 424 CDCS, 28.164 cán bộ, ĐVCĐ; giữ nguyên 464 CDCS, 154.687 ĐVCĐ.

² 375 CDCS thuộc các tập đoàn, binh đoàn, tổng công ty, công ty, ngân hàng, nhà máy và các chi nhánh. Trong đó có 22 tập đoàn, binh đoàn, tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; 89 CDCS thuộc các đơn vị được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao tự chủ về tài chính (theo Chỉ thị số 85/2018/CT-BQP và các Quyết định của Bộ Quốc phòng)

³ ĐVCĐ các doanh nghiệp: 144.304 (sĩ quan: 6.272, QNCN: 15.893, CN&VCQP: 6.163 đồng chí = 19,7. LĐHD: 115.976 đồng chí = 80,3%); ĐVCĐ đơn vị tự chủ về tài chính: 7.760 (sĩ quan: 663, QNCN: 2.696, CN&VCQP: 125 đồng chí = 45%, LĐHD: 4.276 đồng chí = 55%)

⁴ Trên 90% công nhân lao động có việc làm thường xuyên, tiền lương bình quân khối doanh nghiệp đạt trên 13 triệu đồng/người/tháng. Tiền lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ATVSLĐ, phòng, chống bệnh nghề nghiệp... được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

(sửa đổi, bổ sung) năm 2025; Thông tư Quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong QĐND Việt Nam...

Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), cơ quan chính trị các cấp luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời, toàn diện đối với công tác công đoàn; cơ cấu đồng chí cấp phó, trưởng phòng, ban đơn vị, doanh nghiệp đảm nhiệm chủ tịch CĐCS; đưa công tác công đoàn vào nghị quyết lãnh đạo thường kỳ và phân công cấp ủy viên phụ trách; hướng dẫn, tạo mọi điều kiện về thời gian, kinh phí để tổ chức công đoàn các cấp nâng cao chất lượng hoạt động theo hướng tập trung, chuyên sâu, thiết thực, hiệu quả, phát huy vai trò là cầu nối giữa NLĐ và người sử dụng lao động; là nòng cốt trong tổ chức các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, khơi dậy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vươn lên làm chủ kỹ thuật của đội ngũ “người lính thợ” trong Quân đội. Thường xuyên và định kỳ tổ chức đối thoại lắng nghe ý kiến phản ánh của tổ chức công đoàn về tâm tư, nguyện vọng, đời sống, việc làm, thu nhập của ĐVCD, NLĐ, kịp thời động viên cán bộ, ĐVCD, NLĐ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng TSVM tiêu biểu, đơn vị VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”.

Cơ quan chính trị các cấp đã có nhiều đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành theo hướng dân chủ, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo và tổ chức hoạt động công đoàn, đáp ứng yêu cầu cụ thể của tình hình thực tiễn. Cán bộ công đoàn các cấp luôn phát huy vai trò nêu gương, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự giác, gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự lan tỏa, có tác dụng tích cực trong thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn hoạt động của tổ chức công đoàn; hướng hoạt động công đoàn vào thực hiện nhiệm vụ chính trị đơn vị, nhất là những việc mới, việc khó và tập trung khắc phục dứt điểm khâu yếu, mặt yếu, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của NLĐ, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động

Công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) được tiến hành nền nếp, với nhiều cách làm linh hoạt sáng tạo, đổi mới; hình thức, phương pháp phong phú, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng và đặc thù của từng đơn vị, doanh nghiệp. 100% cán bộ, ĐVCD, NLĐ được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhiệm vụ Quân đội, đơn vị trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, chương trình hành động công

đoàn các cấp⁵. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới; coi trọng giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh có hiệu quả với những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Thông qua đó, góp phần xây dựng cho cán bộ, ĐVCD, NLĐ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; khơi dậy niềm vinh dự, tự hào, tiềm năng sáng tạo, giữ vững và phát huy truyền thống, bản chất giai cấp công nhân Việt Nam, nêu cao phẩm chất tốt đẹp của “Người lính thợ - Bộ đội Cụ Hồ”, thời kỳ mới. Làm tốt công tác tư tưởng và chỉ đạo thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ công đoàn; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCD, NLĐ tại các CĐCS kết thúc hoạt động; tổ chức đón nhận Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba và kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Công đoàn Quốc phòng trang trọng, ý nghĩa. Tích cực tham gia các cuộc thi do Quân đội, Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động, tạo hiệu ứng và sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút đông đảo cán bộ, ĐVCD, NLĐ tham gia⁶.

Chỉ đạo, hướng dẫn làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài Quân đội đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền PBGDPL ở các cấp công đoàn toàn quân; thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”. Gắn việc tuyên truyền PBGDPL với tổ chức các hoạt động Tháng công nhân, Tháng hành động về ATVSLĐ theo phương châm hướng mạnh về cơ sở với nhiều chương trình, hoạt động thiết thực; tích cực đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật⁷.

100% các cấp công đoàn trong toàn quân đã triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, internet và mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến pháp luật, truyền tải thông tin, đồng thời tăng cường tương tác, chia sẻ và gắn kết chặt chẽ giữa ĐVCD, NLĐ với tổ chức công đoàn. Bản tin Công đoàn Quốc phòng, trang fanpage “Nhịp sống lý tưởng” của Công đoàn Quân đội tiếp tục phát huy hiệu

⁵ Hoàn thành 100% chương trình giáo dục chính trị, PBGDPL cho các đối tượng; Kết quả kiểm tra chính trị hàng năm: 100% đạt yêu cầu, có 75-80% khá, giỏi. Nội dung tập trung vào phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến người lao động.

⁶ Giải Nhất toàn quốc cuộc thi tìm hiểu 80 năm Truyền thống TCCT; giải Nhì toàn quốc Cuộc thi trực tuyến “Công nhân, viên chức, lao động tìm hiểu về công tác ATVSLĐ”; 01 giải Đặc, 02 giải Nhì, 02 giải Ba toàn quốc Cuộc thi viết “Vòng tay Công đoàn”; giải Nhì toàn quốc thi tìm hiểu nghị quyết Đại hội 13 Công đoàn Việt Nam; giải Ba cuộc thi sáng tác các sản phẩm truyền thông về phòng chống ma túy; 4.621 lượt cán bộ, ĐVCD, NLĐ tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên báo Quân đội nhân dân ...

⁷ 100% CĐCS đã phối hợp tổ chức tốt Tháng Công nhân và hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ. Cấp phát 18 nghìn cuốn sổ tay pháp luật, 78 nghìn tờ gấp pháp luật tuyên truyền về Luật phòng cháy chữa cháy, Luật nghĩa vụ quân sự; Luật phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, ma túy... Tổ chức 183 đội tuyên truyền lưu động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao nhận thức và lan tỏa tinh thần “Thượng tôn Pháp luật”

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, PBGDPL, tư vấn pháp luật cho 230 lượt cán bộ công đoàn các đơn vị trực thuộc QUTW-BQP; 1.250 lượt cán bộ công đoàn ở các cụm, khối thi đua.

quả⁸, trở thành kênh quan trọng trong công tác tuyên truyền, vận động ĐVCĐ, NLĐ học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động⁹.

4. Công đoàn tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt trong tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Quân đội và Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn thường xuyên đẩy mạnh và phát triển rộng khắp các phong trào thi đua yêu nước, phong trào hành động cách mạng do Quân đội và Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động, với nhiều cách làm đổi mới, sáng tạo, hình thức phong phú hấp dẫn, như: Phong trào thi đua “Công đoàn Quân đội đổi mới, sáng tạo - Rèn sức, bồi đức- Nâng trí, luyện nghề - Vững mạnh, phát triển, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; “5 nhất - 3 không”; “An toàn lao động, an toàn giao thông, không vi phạm kỷ luật”; “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” gắn với phong trào thi đua quyết thắng và các cuộc vận động trong Quân đội như: “Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới; “Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” ... Hàng nghìn sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất được áp dụng, tiết kiệm cho ngân sách quốc phòng hàng trăm tỷ đồng mỗi năm¹⁰.

Chỉ đạo các cụm, khối hoạt động có hiệu quả thiết thực, tăng cường sự giao lưu gắn kết, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động công đoàn ở mọi loại hình đơn vị, doanh nghiệp; tham gia có chất lượng các nội dung hoạt động trong Khối thi đua Công đoàn ngành Trung ương¹¹.

Làm tốt công tác tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực công tác, qua đó nhân rộng được nhiều gương điển hình tiên tiến, động viên cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ hăng hái thi đua hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; thúc đẩy mạnh mẽ niềm đam mê, sáng tạo làm chủ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; động viên, khơi dậy tiềm năng sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ tham gia tranh tài trên các lĩnh vực; tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, rộng khắp ở các đơn vị chuyên môn, chuyên ngành kỹ thuật, các cơ sở sản xuất sửa chữa quốc phòng; các trung tâm, viện nghiên cứu, bệnh viện, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, hoạt động dịch vụ... góp phần thực hiện thắng

⁸ Biên tập và phát hành 44.400 cuốn bản tin Công đoàn Quốc phòng phục vụ nghiên cứu, học tập, sinh hoạt; 231.000 tin, bài phát thanh nội bộ; 6.905 tin, bài viết tuyên truyền về các hoạt động của công đoàn trên trang fan page “Nhịp sống lý tưởng” với 5.529 lượt tương tác; hơn 4.600 tin, bài, chia sẻ về gương người tốt, việc tốt.

⁹ Số ĐVCĐ, NLĐ được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp: 26.348 lượt người

¹⁰ Có 20.795 đề tài, sáng kiến, công trình, sản phẩm được áp dụng có hiệu quả, với tổng giá trị làm lợi ước tính hơn 997 tỷ đồng. Có 305 tập thể, 950 cá nhân được Tổng LĐLĐ Việt Nam, TCCT khen thưởng; 133 tập thể, 2.908 cá nhân được các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ khen thưởng; 41 cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo; 19 doanh nghiệp được vinh danh “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”; 367 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng Công đoàn Việt Nam”...

¹¹ Tổ chức trên 400 buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, trao đổi, diễn đàn công nhân; 506 buổi giao lưu văn hóa, thể dục thể thao, với sự tham gia của trên 320 nghìn lượt ĐVCĐ, NLĐ. Tổ chức 14 lượt hội nghị tập huấn cho 1.680 cán bộ công đoàn các cấp; tổ chức 129 đợt về nguồn, thăm các di tích lịch sử, thông qua đó nhằm giáo dục truyền thống cho hơn 7 nghìn lượt cán bộ, đoàn viên công đoàn.

lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và nhiệm vụ xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

5. Thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ; tích cực tham gia quản lý, phát huy quyền làm chủ của ĐVCĐ, NLĐ, xây dựng môi quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Hàng năm, 100% CĐCS các doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị NLĐ, làm tốt công tác thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể với nhiều điều khoản có lợi cho NLĐ¹²; đề xuất cải thiện điều kiện, môi trường làm việc cho NLĐ như: cải tạo nhà xưởng, lắp đặt điều hòa; trồng cây xanh để giảm nóng, ôn, bụi, độc hại; lắp quạt thông gió, đầu tư đổi mới dây chuyền, trang thiết bị công nghệ hiện đại cho sản xuất góp phần giảm bớt sức lao động thủ công... Cán bộ công đoàn các cấp luôn bám sát cơ sở, lắng nghe, ghi nhận tâm tư, nguyện vọng của ĐVCĐ, NLĐ xây dựng đội ngũ công nhân nòng cốt tại các doanh nghiệp, thiết lập các kênh thông tin đa chiều từ cơ sở, tăng cường hoạt động đối thoại ở nhiều cấp, phát hiện sớm và giải quyết kịp thời các tranh chấp hoặc nguy cơ tranh chấp lao động. Thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể tại các CĐCS, chủ tịch CĐCS là thành viên các hội đồng, ban kiểm soát, hội nghị có liên quan đến chế độ chính sách, quyền, trách nhiệm của ĐVCĐ, NLĐ, như: Hội đồng tiền lương, tuyển dụng, thi nâng bậc thợ, khen thưởng, kỷ luật, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động...; việc làm, thu nhập và chế độ, chính sách của NLĐ được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Chỉ đạo các cấp công đoàn tích cực phối hợp với người sử dụng lao động nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Chú trọng nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ về ATVSLĐ, cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho NLĐ; chủ động phối hợp, đề xuất đưa 103 ngành nghề đặc thù quốc phòng vào danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm mới.

Công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát tiếp tục được tăng cường ở tất cả các cấp công đoàn; tập trung vào các vấn đề liên quan đến an toàn vệ sinh lao động; việc thực hiện các chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, hợp đồng lao động. Qua đó, nhiều hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật được phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời; nhiều kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật được các cấp công đoàn đề xuất; đồng thời, trực tiếp thông tin, hướng dẫn, giải đáp về pháp luật cho đơn vị, doanh nghiệp, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ, nâng cao năng suất, chất lượng sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

¹² Toàn quân có 464 doanh nghiệp, đơn vị tự chủ tài chính thuộc đối tượng xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Trong đó, 397 đơn vị ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Giám đốc doanh nghiệp (Thủ trưởng đơn vị) với CĐCS; ban hành 1.809 quy chế, quy định nội bộ.

6. Hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động được chú trọng, có bước phát triển mới

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn làm tốt công tác chính sách xã hội, trọng tâm là các hoạt động thăm, tặng quà, trợ cấp đột xuất đối với cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ gặp tai nạn rủi ro, lũ lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tháng Công nhân, Tết Nguyên đán; thăm, động viên, tặng quà cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ đang trực tiếp thi công tại các công trình trọng điểm quốc gia với tổng số tiền trên 330 tỷ đồng

Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn, nghĩa tình đồng đội” tiếp tục được súc lan tỏa mạnh mẽ, giúp cho nhiều ĐVCĐ, NLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở, hiện thực hoá ước mơ “An cư, lạc nghiệp”¹³. Phong trào giúp nhau phát triển kinh tế gia đình được phát triển sâu rộng, quỹ trợ vốn công đoàn tiếp tục phát huy hiệu quả, nâng cao thu nhập cho gia đình ĐVCĐ, góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo trong Công đoàn Quân đội¹⁴. Triển khai có hiệu quả “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn” theo thỏa thuận hợp tác giữa Ban CĐQP với các đối tác, qua đó giúp ĐVCĐ, NLĐ được thụ hưởng ưu đãi khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ viễn thông, ngân hàng, hàng hóa thiết yếu¹⁵.

Chỉ đạo phối hợp thực hiện tốt công tác chăm lo, cải thiện đời sống tinh thần, nâng cao sức khỏe cho ĐVCĐ, NLĐ như: Tổ chức Bữa cơm công đoàn¹⁶, tham quan nghỉ mát, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, khám sức khỏe định kỳ¹⁷; thăm, tặng quà các đối tượng chính sách trong và ngoài Quân đội, ĐVCĐ, NLĐ thực hiện nhiệm vụ A50, A70, A80; tổ chức các hoạt động đèn on đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai bão lũ với tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” với tổng số tiền 24,5 tỷ đồng”¹⁸.

7. Xây dựng tổ chức công đoàn và cán bộ, đoàn viên công đoàn vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng TSVM tiêu biểu, đơn vị VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”

Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn tổ chức công đoàn các cấp phù hợp với việc điều chỉnh sắp xếp tổ chức, biên chế của từng đơn vị, doanh nghiệp và Đề án tổ chức, hoạt động công đoàn trong Quân đội theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW.

¹³ Tặng 63 nhà “Mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội” (xây mới 46 nhà, sửa chữa 17 nhà) cho ĐVCĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng số tiền trên 4,2 tỷ đồng.

¹⁴ Giúp 764 ĐVCĐ có hoàn cảnh khó khăn được vay từ 20 triệu đồng để phát triển kinh tế gia đình

¹⁵ Ban CĐQP ký kết với các đối tác (Tập đoàn CN - VT Quân đội, Ngân hàng TMCP Quân đội, CTCP Đầu tư và phát triển An Phú APS; Công ty TNHH MTV NEWSTAR Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam). Có 167.500 lượt ĐVCĐ đăng ký hưởng ưu đãi, tổng số tiền được ưu đãi ước tính trên 120 tỷ đồng.

¹⁶ Có 845 lượt CĐCS tổ chức “Bữa cơm công đoàn” cho hơn 312 nghìn lượt ĐVCĐ, NLĐ, tổng giá trị đưa vào bữa ăn tăng thêm 23 tỷ đồng. Tặng quà cho 255 ĐVCĐ, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, với tổng số tiền trên gần 300 triệu đồng.

¹⁷ Các cấp công đoàn tổ chức 2.350 hoạt động VHVN, TD, thu hút 15.478 lượt người tham gia. Tổ chức khám, chữa bệnh cấp thuốc miễn phí cho 50.382 lượt người, tổng số tiền gần 10 tỷ đồng. Phối hợp tổ chức thăm quan, nghỉ mát cho 18.728 lượt cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ.

¹⁸ Tặng quà ĐVCĐ, NLĐ thực hiện nhiệm vụ A50, A70, A80; thăm, tặng quà 934 đồng chí thương binh binh; 2.258 thân nhân liệt sỹ, thương binh đang công tác ở các đơn vị; thăm, tặng quà và chăm sóc, phụng dưỡng 47 mẹ VNAH, 2.231 gia đình chính sách, 21 Trung tâm điều dưỡng thương binh; cùng với chính quyền và nhân dân địa phương tu bổ, sửa sang 212 lượt nghĩa trang liệt sỹ; với số tiền trên 21 tỷ đồng; hỗ trợ ĐVCĐ, NLĐ và Nhân dân bị thiệt hại do bão số 3 (Yagi) gây ra trên 3,5 tỷ đồng.

Chất lượng chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, tay nghề, bậc thợ của ĐVCĐ, NLĐ có bước phát triển mới, trưởng thành về mọi mặt.

Chỉ đạo làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp đạt được nhiều kết quả quan trọng, trong đó tập trung bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp cho đội ngũ cán bộ công đoàn bằng nhiều hình thức, như: Hội thi cán bộ, chủ tịch CĐCS giỏi; tập huấn; bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ; gửi đi đào tạo; nhiều cán bộ công đoàn qua rèn luyện, công tác đã trưởng thành về mọi mặt và đảm nhiệm các vị trí quan trọng trong đơn vị, doanh nghiệp, tạo cơ sở cho việc tham mưu, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc của ĐVCĐ, NLĐ và xây dựng CĐCS vững mạnh¹⁹.

Hàng năm thực hiện tốt việc góp ý kiến, phê bình cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng; lấy chất lượng hoạt động của CĐCS làm một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng công tác xây dựng tổ chức đảng và đơn vị. Giới thiệu 5.350 đoàn viên ưu tú bồi dưỡng nhận thức về Đảng; 3.211 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

8. Công tác đối ngoại quốc phòng có nhiều đổi mới.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Nhà nước và Quân đội về công tác đối ngoại quốc phòng và hội nhập quốc tế, trọng tâm là Nghị quyết số 2662-NQ/QUTW, ngày 26/02/2024 của Quân ủy Trung ương về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Chỉ đạo tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn cho cán bộ Công đoàn QĐND Lào theo Kế hoạch hợp tác giữa Quân đội hai nước Việt Nam - Lào; tổ chức đoàn công tác thăm, làm việc và tặng quà Công đoàn QĐND Lào²⁰; đại diện Tổng LĐLD dự Đại hội lần thứ XII của Liên đoàn Công đoàn độc lập Nga, tại Liên bang Nga; tích cực tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, góp phần lan tỏa hình ảnh, phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” đến bạn bè quốc tế²¹.

9. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài chính công đoàn

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác tài chính công đoàn theo các quy định của pháp luật, của Bộ Quốc phòng và Tổng LĐLD Việt Nam; đã có nhiều chủ trương, giải pháp quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn tài chính công đoàn phân cấp theo quy định, đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ và hoạt động của tổ chức

¹⁹ Có 622 CĐCS tổ chức Hội thi cán bộ CĐCS giỏi cấp cơ sở, với 1.800 cán bộ công đoàn tham gia; Hội thi Chủ tịch CĐCS giỏi cấp toàn quân có 38 chủ tịch CĐCS tham gia. Kết thúc Hội thi, 100% thí sinh tham gia dự thi đạt giỏi; Thủ trưởng TCCT quyết định trao thưởng: 10 giải Xuất sắc, 12 giải Nhất, 10 giải Nhì và 06 giải Ba; 16 phần thi xuất sắc

- Cử 120 lượt cán bộ tham gia hội thảo, các lớp tập huấn do Tổng LĐLD Việt Nam tổ chức.

- Phối hợp với Trường Đại học Công đoàn Đào tạo kỹ thuật AT VSLĐ 81 đ/c; đào tạo lý luận nghiệp vụ 148 đ/c; đào tạo ngắn hạn kiến thức pháp luật 30 đ/c; đào tạo nghiệp vụ công tác tài chính công đoàn: 22 đ/c; 95% cán bộ từ tổ trưởng công đoàn trở lên được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn;

- Tổ chức tập huấn cán bộ công đoàn từ cấp cơ sở trở lên cho 1.500 lượt/người. 260 đ/c cán bộ công đoàn được quy hoạch, đê bat, điều động, bổ nhiệm ở các vị trí quan trọng của đơn vị, doanh nghiệp.

²⁰ Tập huấn cho 40 cán bộ Công đoàn Quân đội nhân dân Lào năm 2023, 2024; Tặng máy tính xách tay, máy tính để bàn cho Phòng Công đoàn QĐND Lào trị giá 35 triệu đồng;

²¹ Đã cử 75 lượt cán bộ, ĐVCĐ tham gia lượng gìn giữ hòa bình của LHQ.

công đoàn. Kịp thời triển khai công tác tài chính hai cấp trong Công đoàn Quân đội theo quy định mới của Tổng LĐLĐ Việt Nam; thực hiện nghiêm nguyên tắc xây dựng, thẩm định dự toán tài chính công đoàn của các đơn vị, quyết toán đúng quy định²². Quản lý chặt chẽ nguồn quỹ trợ vốn CĐQP giúp hàng trăm ĐVCĐ phát triển kinh tế gia đình, cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống; duy trì, tập trung nguồn lực tài chính cho tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, PBGDPL, các phong trào thi đua, khen thưởng, tập huấn, đào tạo, đại hội, thăm hỏi, động viên, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho ĐVCĐ, NLĐ, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, công tác từ thiện nhân đạo...

II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), người chỉ huy, cơ quan chính trị một số đơn vị, doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến công tác công đoàn; chưa có nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt nâng cao chất lượng PTCN&HĐCĐ.

- Công tác tuyên truyền, vận động ĐVCĐ, NLĐ học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động có nội dung còn hạn chế; việc đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch có lúc chưa được chú trọng. Đời sống văn hóa tinh thần của ĐVCĐ, NLĐ ở một số CĐCS còn gặp nhiều khó khăn.

- Tổ chức phong trào thi đua của một số CĐCS còn biếu hiện hình thức, chưa có chiều sâu; năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn của một số cán bộ công đoàn còn hạn chế; Ban Chấp hành CĐCS chưa mạnh dạn tham mưu, đề xuất với lãnh đạo, chỉ huy đơn vị về đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động của công đoàn để tập hợp ĐVCĐ, NLĐ tích cực tham gia.

- Việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ có mặt còn hạn chế; chất lượng hội nghị NLĐ, thỏa ước lao động tập thể một số doanh nghiệp chất lượng chưa cao; hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở một số doanh nghiệp chưa hiệu quả.

- Công tác quản lý, sử dụng tài chính công đoàn ở một số đơn vị còn hạn chế; chưa nắm chắc các nguyên tắc, quy định và hướng dẫn của trên. Triển khai công tác tài chính hai cấp theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam ở một số CĐCS còn lúng túng.

2. Nguyên nhân

- Việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, QUTW, Tổng LĐLĐ Việt Nam về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có tổ chức công đoàn với yêu cầu cao, thời gian ngắn đã tác động trực tiếp, sâu

²² Công văn 4181/TLD-TC 2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hướng dẫn công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn theo Kết luận 157-KL/TW; Công văn 433/TLD-CTCT ngày 11/9/2025 của Tổng LĐLĐ Việt Nam hướng dẫn công tác tài chính, tài sản của hệ thống công đoàn. Hướng dẫn số 32/HD-TLĐ ngày 19/9/2024 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về xây dựng dự toán tài chính công đoàn cho năm 2025. Quyết định số 61/QĐ-TLĐ ngày 29/7/2025 của Tổng LĐLĐ Việt Nam quy định giảm mức đóng đoàn phí công đoàn, áp dụng từ ngày 01/7/2025.

sắc đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và kết quả, chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn.

- Công tác tham mưu với cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công đoàn và phối hợp với người sử dụng lao động triển khai các văn bản quy định mới, các hoạt động chăm lo, đại diện cho ĐVCĐ, NLĐ có lúc, có nơi thiếu chủ động. Ban chấp hành CĐCS tại một số đơn vị, doanh nghiệp chưa có nhiều đổi mới, sáng tạo; phương pháp, hình thức tổ chức còn đơn điệu, thiếu sức hấp dẫn, chưa thu hút được đông đảo ĐVCĐ, NLĐ tham gia. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là khai thác lợi thế của internet và mạng xã hội trong tổ chức và hoạt động công đoàn còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn kiêm nhiệm, thường xuyên có sự biến động, ảnh hưởng không nhỏ đến tính ổn định và hiệu quả hoạt động công đoàn. Một bộ phận cán bộ công đoàn còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ cũng như kinh nghiệm thực tiễn; phương pháp làm việc và tác phong công tác còn chậm đổi mới; công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn ở một số đơn vị chưa được quan tâm đúng mức.

- Đời sống, việc làm, thu nhập của một bộ phận cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ và kết quả tham gia hoạt động công đoàn.

* **Đánh giá chung**

Giai đoạn 2023-2025, trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức so với dự báo, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của QUTW-BQP, hướng dẫn của Tổng LDLD Việt Nam, PTCN&HDCD trong Quân đội đã có bước phát triển toàn diện, rõ nét cả về tổ chức, nội dung và phương pháp hoạt động, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo ra khí thế, động lực thi đua cho cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ, nổi bật là: Tổ chức công đoàn quân đội đã bám sát nhiệm vụ chính trị, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thực chất, hiệu quả, lấy người lao động làm trung tâm; phát huy tốt vai trò đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho ĐVCĐ, NLĐ. Công tác giáo dục chính trị, pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề được triển khai sâu rộng. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, góp phần quan trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, ĐVCĐ có bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu lòng yêu nước, tận tụy, sáng tạo, nghĩa tình và công hiến. Công đoàn các cấp đã tích cực tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ. Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo được nhân rộng, góp phần lan tỏa giá trị tích cực trong toàn quân. Tuy còn một số mặt hạn chế cần khắc phục, song kết quả đạt được trong thời gian qua là rất đáng trân trọng, khẳng định vai trò, vị thế và hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, quản lý điều hành sâu sát của chính ủy, chính trị viên (bí thư), cơ quan chính trị các cấp đối với PTCN&HĐCD; quán triệt, cụ thể hóa và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, QUTW-BQP, hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức công đoàn.

Hai là, làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, bám sát nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; nhiệm vụ chính trị của đơn vị, doanh nghiệp và sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, coi trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chủ động, kịp thời thích ứng với những thay đổi lớn, vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn; tích cực huy động các nguồn lực chăm lo, bảo đảm chế độ chính sách cho ĐVCĐ, NLĐ

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bản lĩnh - trí tuệ, tâm huyết - nghĩa tình; tập trung bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, kiến thức pháp luật, công nghệ, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động, tinh thần vượt khó vươn lên và tác phong công nghiệp cho cán bộ công đoàn, nhất là đội ngũ Ban Chấp hành CĐCS; tích cực ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động công đoàn.

Bốn là, xác định đúng, trung những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực; rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh quy chế, quy định, chính sách mới. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

Năm là, tập trung thực hiện tốt chức năng cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm, nhất là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ; đầu tư nguồn lực, đổi mới cách làm, quản trị rủi ro, coi đây là động lực thu hút, tập hợp NLĐ gia nhập và tham gia hoạt động công đoàn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN QUÂN ĐỘI 5 NĂM (2025 - 2030)

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, ngày càng gay gắt, khó đoán định; phong trào công nhân quốc tế và hoạt động công đoàn các quốc gia tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Trong nước, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện; công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp tục được đẩy mạnh trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh; chính quyền địa phương hai cấp dần đi vào ổn định, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Quân đội tiếp tục được Đảng, Nhà nước quan tâm xây dựng “tinh, gọn, mạnh”. Cơ chế, chính sách, pháp luật ngày càng đồng bộ và hoàn thiện; niềm tin của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ vào Đảng, Nhà nước, Quân đội thường xuyên được củng cố và tăng cường.

Tuy nhiên, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện âm mưu “phi chính trị hóa” quân đội với thủ đoạn ngày càng tinh vi; các vấn đề an ninh phi truyền thống và sự xuất hiện tổ chức của NLĐ ngoài tổ chức công đoàn ở các doanh nghiệp; cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển nhanh tác động sâu rộng và đa chiều, tạo sự thay đổi lớn về lao động và quan hệ lao động ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm, thu nhập của NLĐ, làm thay đổi môi trường hoạt động, đối tượng tập hợp và phương thức, chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn.

I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Phương hướng, mục tiêu chung

Quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, QUTW-BQP, Tổng LĐLD Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, PBGDPL; làm tốt công tác phát triển đoàn viên và tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua; phát huy vai trò nòng cốt trong tham gia quản lý; tích cực chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ; xây dựng đội ngũ cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tư duy đổi mới, sáng tạo, phương pháp, tác phong công tác khoa học, chuyên nghiệp, kỷ luật. Xây dựng tổ chức công đoàn trong Quân đội vững mạnh, hoạt động theo hướng tập trung, chuyên sâu, thiết thực hiệu quả, bám sát quyền lợi, đời sống NLĐ, năng suất, chất lượng hiệu quả và sự phát triển bền vững của đơn vị, doanh nghiệp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% ĐVCĐ, NLĐ được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; 85% trở lên công nhân lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- 100% cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tư duy đổi mới sáng tạo, phương pháp tác phong công tác khoa học, chuyên nghiệp, kỷ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

- Tổ chức công đoàn thường xuyên được củng cố, kiện toàn và xây dựng vững mạnh, hoạt động chuyên sâu, hiệu quả, thực chất. 100% CĐCS hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 80% CĐCS hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ, không có CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức tốt Giải thưởng lao động sáng tạo trong Công đoàn Quân đội, Phấn đấu 100% CĐCS có các công trình, sản phẩm, đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất, công tác; tổ chức tốt hội thi thợ giỏi ngành cơ khí, ngành may, hội thi ATVSV giỏi cấp cơ sở (hằng năm) và cấp toàn quân (5 năm/lần). Phối hợp với Viện Chiến lược và Chính sách/ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tốt Chương trình “Tôn vinh người lính thợ” và trao Giải thưởng “Sáng kiến an toàn lao động” hằng năm.

- 100% CĐCS phối hợp tổ chức tốt hội nghị người lao động và thực hiện ký kết thỏa ước lao động tập thể và đối thoại dân chủ; 100% NLĐ được làm việc và hưởng các chế độ theo hợp đồng lao động đã ký kết, đóng BHXH, BHYT và BHTN theo quy định của pháp luật.

- 100% CĐCS phối hợp tổ chức có hiệu quả hoạt động “Tháng công nhân” và hưởng ứng Tháng hành động về “An toàn, vệ sinh lao động”; định kỳ tổ chức đánh giá môi trường lao động ở đơn vị, doanh nghiệp; đảm bảo 100% người lao động trực tiếp tham gia sản xuất được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công tác an toàn vệ sinh lao động.

- 100% tổ trưởng công đoàn trở lên được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công đoàn; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tham gia tổ chức công đoàn, thành lập CĐCS những nơi có đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện tốt công tác tham gia xây dựng Đảng; hàng năm, phần đầu mỗi CĐCS có từ 5% trở lên ĐVCD được bồi dưỡng nhận thức về Đảng; 3% trở lên ĐVCD ưu tú được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

- 100% CĐCS tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phúc lợi đoàn viên, để cán bộ, ĐVCD được hưởng ưu đãi khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ thiết yếu từ các đối tác.

- 100% CĐCS phối hợp thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với ĐVCD, NLĐ; 100% cán bộ, ĐVCD, NLĐ được thụ hưởng các thiết chế văn hoá theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội do công đoàn tổ chức.

II. KHẨU HIỆU HÀNH ĐỘNG, KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Khẩu hiệu hành động

Công đoàn Quân đội: “**Trung thành, bản lĩnh - Dân chủ, trí tuệ - Tâm huyết, nghĩa tình, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ**”.

2. Khâu đột phá

- *Một là*, xây dựng tổ chức công đoàn tinh gọn theo hướng tập trung, chuyên sâu, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tổ chức, biên chế của đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh và khát vọng cống hiến, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

- *Hai là*, nâng cao chất lượng hội nghị người lao động, trọng tâm là đối thoại dân chủ, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCD, NLĐ; triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác tài chính hai cấp theo quy định.

- *Ba là*, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu trong quản lý đoàn viên và hoạt động công đoàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), cơ quan chính trị các cấp đối với phong trào công nhân và hoạt động công đoàn.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), cơ quan chính trị các cấp là yếu tố quyết định, bảo đảm cho hoạt động công đoàn đúng định hướng, chất lượng, hiệu quả. Cấp ủy các cấp cần quan tâm quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của QUTW-BQP về PTCN&HĐCD, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII; bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, từ đó cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo sát với đặc điểm, tình hình của từng đơn vị, doanh nghiệp. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong định hướng nội dung, phương thức hoạt động, cách thức tổ chức, triển khai; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho công đoàn hoạt động.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đúng thực chất hiệu quả hoạt động công đoàn; phát huy vai trò tham mưu, đề xuất của cơ quan chính trị các cấp trong xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp. Xác định công tác công đoàn là một nội dung quan trọng trong công tác đảng, công tác chính trị, là kênh thông tin quan trọng để nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, kiến nghị của ĐVCĐ, NLĐ để có định hướng, giải pháp phù hợp.

Thường xuyên tổ chức đối thoại, lắng nghe, tiếp nhận ý kiến phản ánh từ tổ chức công đoàn; phát huy dân chủ, tạo môi trường làm việc tích cực, lành mạnh, đoàn kết, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong đơn vị, doanh nghiệp. Làm tốt động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong hoạt động công đoàn.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, PBGDPL ở các cấp công đoàn.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, PBGDPL với nhiều cách làm sáng tạo, hình thức, phương pháp phong phú, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng và đặc thù của từng đơn vị, doanh nghiệp. Nội dung tuyên truyền giáo dục tập trung nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến NLĐ, tổ chức công đoàn,... gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Quân đội và Tổng LĐLD Việt Nam phát động, góp phần củng cố và nâng cao nhận thức về giai cấp công nhân, về Đảng, về Công đoàn, năng lực tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ; tích cực đấu tranh với các quan điểm, nhận thức sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng; phòng, chống có hiệu quả “diễn biến hòa bình”, âm mưu “phi chính trị hóa Quân đội” của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Phát huy hiệu quả lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, kết hợp đầy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong tuyên truyền giáo dục. Duy trì và thực hiện tốt cơ chế cung cấp thông tin, xây dựng các sản phẩm truyền thông thiết thực, hấp dẫn, giúp cán bộ, ĐVCD, NLĐ dễ tiếp cận, dễ nhận thức, dễ thực hiện. Phát huy tốt vai trò của tổ tư vấn tâm lý - pháp luật, tổ công nhân tự quản; sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, tủ sách pháp luật. Tổ chức tốt các hoạt động “Tháng công nhân”, “Tháng an toàn, vệ sinh lao động”, phong trào “Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tích cực phòng ngừa không để xảy ra tệ nạn xã hội xâm nhập vào đơn vị, doanh nghiệp; khuyến khích các CĐCS kết hợp tuyên truyền, giáo dục truyền thống với các phương pháp, phương tiện thông tin đại chúng, internet và các nền tảng mạng xã hội Facebook, Youtube, Tiktok, zalo, Qmi, trang web Công đoàn Quân đội, trang fanpage “Nhịp sống lý tưởng”.., để tạo hiệu ứng tốt nhất và đạt kết quả ở mức cao nhất trong tuyên truyền. Tích cực phản ánh những câu chuyện thực tế trong đời sống, việc làm của công nhân lao động, giúp xã hội thấu hiểu, chia sẻ, trân trọng và tôn vinh “người lính thợ”; lan tỏa các mô hình, cách làm hay, sáng tạo; các điển hình tiên tiến trong công tác, lao động sản xuất.

Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, đa dạng hóa hình thức, phương pháp, áp dụng các hình thức PBGDPL đã phát huy hiệu quả cao; tăng cường các hình thức “Sân khấu hóa”, xây dựng video, clip, phóng sự, sử dụng tờ gấp, sổ tay pháp luật... kết hợp với tuyên truyền lưu động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài Quân đội nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại cơ sở, góp phần làm phong phú, nâng cao đời sống tinh thần trong ĐVCD, NLĐ.

3. Thực hiện có hiệu quả và lan tỏa sâu rộng các phong trào thi đua, gắn với các cuộc vận động của Quân đội và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, khơi dậy tính năng động, sáng tạo, vươn lên làm chủ kỹ thuật của đội ngũ “người lính thợ” trong Quân đội. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, phong trào hành động cách mạng do Công đoàn phát động, gắn với phong trào Thi đua Quyết thắng, các cuộc vận động trong toàn quân, trọng tâm là Giải thưởng “Lao động sáng tạo”; phong trào thi đua “Công đoàn Quân đội đổi mới - sáng tạo, rèn sức - bồi đức, nâng trí - luyện nghề, vững mạnh - phát triển, xứng danh bộ đội Cụ Hồ”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”; “An toàn lao động, an toàn giao thông, không vi phạm kỷ luật”;... Thường xuyên sơ, tổng kết, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện, đưa các phong trào đi vào nền nếp, thực chất, có chiều sâu và đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Việc tổ chức thi đua cần gắn chặt với chăm lo đời sống, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCD, NLĐ. Đảm bảo để mỗi NLĐ không chỉ là đối tượng thi đua mà còn là chủ thể được ghi

nhận, tôn vinh, được thụ hưởng kết quả từ phong trào. Từ đó củng cố niềm tin, tạo sự gắn bó giữa NLĐ với tổ chức công đoàn và đơn vị, doanh nghiệp.

Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua phù hợp, thu hút đông đảo ĐVCĐ, NLĐ tích cực hưởng ứng tham gia. Qua thực hiện phong trào thi đua tiếp tục động viên, khơi dậy tiềm năng sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, thúc đẩy mạnh mẽ niềm đam mê, sáng tạo làm chủ khoa học - kỹ thuật và công nghệ trong cán bộ, ĐVCĐ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, rộng khắp ở các đơn vị chuyên môn, chuyên ngành kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, các cơ sở sản xuất, sửa chữa quốc phòng; các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, bệnh viện, các hoạt động dịch vụ...với các công trình, sản phẩm, sáng kiến, cải tiến, giải pháp tiêu biểu, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị, doanh nghiệp. Phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ cỗ vũ, động viên, lôi cuốn ĐVCĐ, NLĐ hăng hái thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Có cơ chế, chính sách quan tâm, đãi ngộ thỏa đáng đối với các tập thể, cá nhân đạt giải cao, có nhiều đề tài, sáng kiến, đóng góp tiêu biểu trong xây dựng đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức công đoàn.

Phối hợp với Viện Chiến lược và Chính sách/ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tốt Chương trình “Tôn vinh người lính thợ” và trao Giải thưởng “Sáng kiến an toàn lao động”. Đưa các chương trình, hoạt động trở thành nhiệm vụ hàng năm, nhằm tiếp tục phát huy giá trị và lan tỏa hình ảnh, phẩm chất tốt đẹp “Người lính thợ - Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới.

4. Thực hiện tốt chức năng tham gia quản lý; đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, QUTW-BQP về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong tổ chức và hoạt động công đoàn. Chủ động phối hợp tổ chức tốt hội nghị NLĐ, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể. Chủ tịch CĐCS thực hiện tốt trách nhiệm là thành viên các hội đồng, ban kiểm soát, hội nghị có liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm của NLĐ, như: Hội đồng tiền lương, tuyển dụng, thi nâng bậc thợ, khen thưởng, kỷ luật, bảo hộ lao động, ATVSLĐ, việc làm, thu nhập và chế độ, chính sách của NLĐ. Tăng cường các hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với ĐVCĐ, NLĐ; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, thành viên đối thoại đại diện tập thể NLĐ. Thiết lập các kênh thông tin để lắng nghe ý kiến, kiến nghị của NLĐ, kịp thời phản ánh đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để giải quyết, góp phần chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ, xây dựng đơn vị, doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững.

Phối hợp với người sử dụng lao động, cơ quan chuyên môn tiếp tục phổ biến quán triệt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, Bộ Quốc phòng về công tác ATVSLĐ, PCCN. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và duy trì thực hiện các quy định về bồi dưỡng cho NLĐ làm việc

trong môi trường có yếu tố độc hại, nguy hiểm. Định kỳ tổ chức đánh giá môi trường lao động ở đơn vị, doanh nghiệp; tập huấn nghiệp vụ công tác sơ cấp cứu ban đầu đối với người bị tai nạn lao động, đảm bảo 100% người lao động trực tiếp tham gia sản xuất được bồi dưỡng kiến thức về an toàn lao động. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng làm công tác bảo hộ lao động, nhất là phong trào “Xanh, Sạch, Đẹp, bảo đảm An toàn vệ sinh lao động”, góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

Đẩy mạnh các hoạt động chính sách xã hội, tích cực chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của ĐVCD, NLĐ; kịp thời thăm, động viên, tặng quà CĐCS đóng quân trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; ĐVCD, NLĐ gặp tai nạn rủi ro, lũ lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân; thực hiện có hiệu quả phong trào đèn ờn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo, từ thiện; tích cực tìm kiếm, mở rộng nội dung ký kết hợp tác với các đối tác, không ngừng nâng cao chất lượng chương trình phúc lợi cho cán bộ, ĐVCD, NLĐ.

5. Xây dựng tổ chức công đoàn và đội ngũ cán bộ, đoàn viên công đoàn vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xây dựng tổ chức đảng TSVM tiêu biểu, đơn vị VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”

Chỉ đạo, hướng dẫn tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của CĐCS theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức của đơn vị, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, tiếp tục điều chỉnh, kiện toàn mô hình tổ chức CĐCS theo Đề án tổ chức và hoạt động công đoàn trong QĐND Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW; Quy định 334-QĐ/TW ngày 27/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tổ chức cơ quan chính trị trong QĐND Việt Nam. Việc kiện toàn cần gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho công đoàn hoạt động đúng vai trò chức năng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh xây dựng tổ chức CĐCS vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hoạt động. CĐCS cần phát huy tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCD, NLĐ; đồng hành, hỗ trợ NLĐ trong đời sống, việc làm, an sinh; tích cực tham gia xây dựng môi trường làm việc dân chủ, an toàn, kỷ luật, kỷ cương.

Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bản lĩnh, trí tuệ - tâm huyết, nghĩa tình, vững về bản lĩnh chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng công tác, có phẩm chất đạo đức tốt, phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo, tâm huyết và trách nhiệm với ĐVCD, NLĐ. Cần làm tốt công tác quy hoạch, lựa chọn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn các cấp, cơ cấu đồng chí cấp phó đơn vị, doanh nghiệp đảm nhiệm chủ tịch CĐCS. Quan tâm đào tạo, tập huấn kiến thức về công tác công đoàn, pháp luật lao động, kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng, tổ chức phong trào thi đua và xử lý tình huống trong quan hệ lao động. Tích cực phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn quy hoạch và bố trí, sử dụng cán bộ công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn.

Làm tốt công tác tuyên truyền vận động, phát triển ĐVCĐ; tạo môi trường thuận lợi để ĐVCĐ được học tập, nâng cao trình độ năng lực và khát vọng công hiến. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác công đoàn; xây dựng tổ chức và quản lý ĐVCĐ. Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong tham gia xây dựng Đảng; kịp thời phát hiện và làm tốt công tác bồi dưỡng nhận thức về Đảng; giới thiệu ĐVCĐ ưu tú để tổ chức đảng xem xét, kết nạp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong tổ chức và hoạt động, đề ra giải pháp khắc phục khâu yếu, mặt yếu, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn và chất lượng đội ngũ cán bộ, ĐVCĐ. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực cổ vũ tinh thần thi đua yêu nước trong cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ.

6. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại quốc phòng trong Công đoàn Quân đội

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Quân đội về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng. Coi trọng hợp tác với công đoàn các nước ASEAN; tiếp tục thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, truyền thống đặc biệt đối với Công đoàn QĐND Lào và Công đoàn Bộ các LLVT cách mạng Cu-Ba. Nội dung tập trung trao đổi kinh nghiệm bảo vệ quyền lợi NLĐ, phát triển tổ chức công đoàn, tổ chức phong trào thi đua, giáo dục chính trị tư tưởng, chăm lo đời sống ĐVCĐ,... Qua đó, góp phần tăng cường sự hiểu biết, xây dựng lòng tin, thúc đẩy hợp tác, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Tích cực tham gia các hoạt động hội thi, hội thao quân sự và lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, góp phần củng cố, tăng cường công tác đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới.

7. Công tác tài chính công đoàn

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình tài chính công đoàn 2 cấp theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, đảm bảo tính tập trung, thống nhất, công khai, minh bạch trong quản lý tài chính công đoàn; phát huy vai trò tự chủ, chủ động của từng cấp công đoàn trong lập dự toán, phân bổ, sử dụng kinh phí phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phục vụ thiết thực quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVCĐ, NLĐ.

Việc sử dụng kinh phí cần ưu tiên cho các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ, nhất là trong điều kiện khó khăn như thiên tai, dịch bệnh; đồng thời đầu tư thích đáng cho công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tổ chức phong trào thi đua và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng quản lý tài chính cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng định kỳ về công tác kế toán công đoàn, hướng dẫn quy trình lập kế hoạch, dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Bộ Quốc phòng. Đặc biệt, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm kế toán trong quản lý tài chính công đoàn,

từng bước hiện đại hóa quy trình kiểm soát, thanh quyết toán, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

Đại hội đại biểu Công đoàn Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030) là sự kiện chính trị trọng đại, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong Quân đội. Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”, Đại hội thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, tinh thần đoàn kết, ý chí đổi mới, khát vọng cống hiến của cán bộ, ĐVCĐ, NLĐ, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, góp phần xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại./.

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QĐND VIỆT NAM